

Số: 1525 /QĐ-CĐXD-SXDVĐS

Bắc Ninh, ngày 03 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành quy chế tuyển sinh trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG CƠ ĐIỆN VÀ XÂY DỰNG BẮC NINH

Căn cứ Quyết định số 4342/QĐ-BNN-TCCB ngày 26 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc giao quyền hạn chức năng nhiệm vụ cho trường Cao đẳng Cơ điện và Xây dựng Bắc Ninh;

Căn cứ Thông tư 27/2017/TT-BLĐTBXH ngày 21/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về quy định đào tạo liên thông giữa các trình độ trong giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư 21/2018/TT-BLĐTBXH ngày 30/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về quy định tiêu chí xác định chương trình chất lượng cao trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

Căn cứ Thông tư 05/2021/TT-BLĐTBXH ngày 7/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao Động - Thương binh và Xã hội ban hành về quy định, quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng;

Theo đề nghị của ông Giám đốc Trung tâm Sản xuất, Dịch vụ và Đời sống.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng của Trường Cao đẳng Cơ điện và Xây dựng Bắc Ninh.

Điều 2. Các ông (bà) Trưởng các phòng, khoa, bộ môn, trung tâm, người học và các cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban lãnh đạo (báo cáo);
- Như điều 2;
- Lưu: VT, SXDVĐS.



HIỆU TRƯỞNG

TS. Nguyễn Quốc Huy

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP CHẾ
TUYỂN SINH TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP, TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1525 /QĐ-CĐXD-SXDVDS ngày 03 tháng 8 năm 2021 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Cơ điện và Xây dựng Bắc Ninh)



Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng.

1. Quy chế này quy định những nội dung liên quan đến công tác tuyển sinh, xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng tại trường Cao đẳng Cơ điện và Xây dựng Bắc Ninh.
2. Quy chế này áp dụng cho việc tuyển sinh đào tạo chính quy, đào tạo vừa làm vừa học.
3. Quy chế này không áp dụng với đối tượng tuyển sinh vào học chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài và đi học ở nước ngoài.

Điều 2. Thời gian, đối tượng và hình thức tuyển sinh.

1. Thời gian tuyển sinh được thực hiện nhiều lần trong năm.
2. Đối tượng tuyển sinh.
 - a) Đối với trình độ trung cấp.

Học sinh đã tốt nghiệp trung học cơ sở (viết tắt là THCS) và tương đương trở lên.

- b) Đối với liên thông trình độ trung cấp.

- Người có chứng chỉ sơ cấp, sơ cấp nghề cùng ngành, nghề và có bằng tốt nghiệp THCS trở lên.

- Người có bằng tốt nghiệp trung cấp, trung cấp nghề, trung cấp chuyên nghiệp có nhu cầu học liên thông để có bằng tốt nghiệp trung cấp thứ hai.

- c) Đối với trình độ cao đẳng

- Người có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông;

- Người có bằng tốt nghiệp trung cấp và có giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông hoặc giấy chứng nhận đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông hoặc đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông theo quy định.

- d) Đối với liên thông trình độ cao đẳng

Người có bằng tốt nghiệp trung cấp, trung cấp nghề, trung cấp chuyên nghiệp và có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông.

Người có bằng tốt nghiệp trung cấp và có giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông hoặc giấy chứng nhận đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông hoặc đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông theo quy định.

Người có bằng tốt nghiệp cao đẳng, cao đẳng nghề đảm bảo một trong các yêu cầu tại mục d, khoản 2 điều này, có nhu cầu học liên thông để có bằng tốt nghiệp cao đẳng thứ hai.

d) Đối với trình độ cao đẳng chất lượng cao

- Người có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông và đảm bảo các điều kiện sau:

+ Có kết quả học tập ở bậc trung học phổ thông đạt từ trung bình khá trở lên;

+ Đạt từ 5 điểm trở lên ở một trong những nội dung sau: Điểm tổng kết môn học Tiếng Anh lớp 12 hoặc điểm thi tốt nghiệp THPT môn tiếng Anh hoặc điểm bài kiểm tra đánh giá môn Tiếng Anh tương đương với trình độ bậc 1/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam.

+ Tự nguyện tham gia học, cam kết đóng học phí theo quy định của cơ sở đào tạo đối với chương trình chất lượng cao.

3. Đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đang làm việc tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; quân nhân, công an nhân dân tại ngũ; người nước ngoài, nếu có đủ điều kiện sau đây được đăng ký dự tuyển học trình độ trung cấp, cao đẳng:

- Bảo đảm các điều kiện được quy định tại mục 1 và mục 2 Điều này;

- Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động (nếu dùng ngân sách nhà nước đi học) đang làm việc tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội được dự tuyển khi đã được thủ trưởng cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đồng ý;

- Quân nhân tại ngũ sắp hết hạn nghĩa vụ quân sự theo quy định, nếu được thủ trưởng từ cấp trung đoàn trở lên cho phép, thì được dự tuyển, nếu trúng tuyển phải nhập học ngay năm đó, không được bảo lưu sang năm học sau;

- Đối với thí sinh là người nước ngoài, có nguyện vọng học trung cấp, cao đẳng tại Việt Nam: căn cứ kết quả học tập ở trung học cơ sở, trung học phổ thông hoặc tương đương trở lên của thí sinh (bảng điểm, văn bằng, chứng chỉ minh chứng) và kết quả kiểm tra kiến thức, tiếng Việt (nếu cần) theo quy định đối với từng ngành, nghề cụ thể để xem xét, quyết định tuyển thí sinh vào học.

4. Hình thức tuyển sinh: Xét tuyển

Điều 3. Chính sách ưu tiên và phương thức xét tuyển.

Căn cứ vào chỉ tiêu tuyển sinh được giao, nhà trường triển khai tuyển sinh, tiếp nhận hồ sơ tuyển sinh, chính sách ưu tiên lần lượt để xét tuyển như sau:

1. Ưu tiên hồ sơ học sinh có thời gian đăng ký học sớm tại Văn phòng tư vấn tuyển sinh của trường hoặc đăng ký online hoặc qua đường bưu điện (Đối với những hồ sơ được chuyển qua đường bưu điện thì thời gian ghi trên đầu bưu điện được tính là ngày nộp hồ sơ đăng ký học).

2. Đối tượng tuyển thẳng

a) Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến, Chiến sĩ thi đua toàn quốc: tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương trở lên được tuyển thẳng vào học trình độ cao đẳng; tốt nghiệp trung học cơ sở, tốt nghiệp trung học phổ thông (hoặc tương đương) được tuyển thẳng vào học trình độ trung cấp;

b) Người đã trúng tuyển vào Trường, nhưng ngay năm đó có lệnh điều động đi nghĩa vụ quân sự hoặc đi thanh niên xung phong tập trung nay đã hoàn thành nghĩa vụ, được phục viên, xuất ngũ mà chưa được nhận vào học ở một trường lớp chính quy dài hạn nào, được từ cấp trung đoàn trong quân đội hoặc Tổng đội thanh niên xung phong giới thiệu, nếu có đủ các điều kiện và tiêu chuẩn về sức khỏe, có đầy đủ các giấy tờ hợp lệ thì được xem xét nhận vào học. Nếu việc học tập bị gián đoạn từ 3 năm trở lên và các đối tượng được tuyển thẳng có nguyện vọng, thì được xem xét bố trí vào lớp dự bị để ôn tập trước khi vào học chính thức;

c) Thí sinh đoạt từ giải khuyến khích trở lên trong các kỳ thi Olympic, hội thi khoa học kỹ thuật, thi chọn học sinh giỏi từ cấp tỉnh trở lên tổ chức được tuyển thẳng học trình độ trung cấp và đoạt giải khuyến khích trở lên trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, thí sinh đoạt giải khuyến khích trở lên trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, được tuyển thẳng vào cao đẳng theo đúng ngành, nghề hoặc gần ngành, nghề của môn mà thí sinh đã đoạt giải. Nếu thí sinh chưa tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc trung học cơ sở sẽ được bảo lưu sau khi tốt nghiệp;

d) Thí sinh đã tốt nghiệp trung học là thành viên đội tuyển quốc gia, được Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch xác nhận đã hoàn thành nhiệm vụ tham gia thi đấu trong các giải quốc tế chính thức, bao gồm: Giải vô địch thế giới, Cúp thế giới, Thế vận hội Olympic, Đại hội Thể thao châu Á (ASIAD), Giải vô địch châu Á, Cúp châu Á, Giải vô địch Đông Nam Á, Đại hội Thể thao Đông Nam Á (SEA Games), Cúp Đông Nam Á được tuyển thẳng vào học trình độ cao đẳng.

e) Đối với thí sinh là người khuyết tật đặc biệt nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định: Hiệu trưởng căn cứ vào kết quả học tập trung học phổ thông của học sinh (học bạ), tình trạng sức khỏe và yêu cầu của ngành, nghề đào tạo để xem xét, quyết định cho vào học;

g) Đối với thí sinh là người nước ngoài, có nguyện vọng học cao đẳng, trung cấp, Hiệu trưởng căn cứ kết quả học tập trung học phổ thông của học sinh (bảng điểm), kết quả kiểm tra kiến thức và tiếng Việt để xem xét, quyết định cho vào học;

h) Thí sinh có hộ khẩu thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm và tốt nghiệp trung học phổ thông tại các huyện nghèo (học sinh học phổ thông dân tộc nội trú tính theo hộ khẩu thường trú) tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển theo quy định hiện hành; thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định hiện hành của Chính phủ;

i) Người có bằng trung cấp loại giỏi trở lên và người có bằng trung cấp loại khá có ít nhất 02 năm làm việc theo ngành, nghề đã được đào tạo, đáp ứng quy định tại khoản 2, Điều 2 của Quy chế này sẽ được tuyển thẳng vào cùng ngành, nghề trình độ cao đẳng;

k) Người đạt một trong các giải nhất, nhì, ba tại các kỳ thi tay nghề quốc gia đáp ứng quy định tại khoản 2, Điều 2 của Quy chế này sẽ được tuyển thẳng vào trường để học ngành, nghề phù hợp với nghề đã đoạt giải ở trình độ cao đẳng;

l) Thí sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông (hoặc tương đương) có hạnh kiểm xếp loại khá trở lên, thuộc một trong các đối tượng sau đây được tuyển thẳng vào học trình độ trung cấp:

+ Con liệt sĩ;

+ Con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh mất sức lao động từ 81% trở lên;

+ Mẹ cô cả cha lẫn mẹ.

3. Ưu tiên theo đối tượng:

a) Nhóm ưu tiên 1 (UT1) gồm các đối tượng:

- Đối tượng 01: Công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú tại: các xã khu vực I, II, III thuộc vùng dân tộc và miền núi theo quy định của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc hiện hành; các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo; các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của chương trình giảm nghèo bền vững theo quy định hiện hành.

- Đối tượng 02: Người lao động đã làm việc liên tục 5 năm trở lên trong đó có ít nhất 2 năm là chiến sĩ thi đua được cấp tỉnh trở lên công nhận và cấp bằng khen.

- Đối tượng 03:

+ Thương binh, bệnh binh, người có “Giấy chứng nhận người được hưởng chính sách như thương binh”;

+ Quân nhân, công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ từ 12 tháng trở lên tại Khu vực 1;

+ Quân nhân, công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ từ 18 tháng trở lên;

+ Quân nhân, công an nhân dân đã xuất ngũ, được công nhận hoàn thành nghĩa vụ phục vụ tại ngũ theo quy định;

+ Các đối tượng ưu tiên quy định tại điểm i, k, l, m khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 02/2020/PL-UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về ưu đãi người có công với cách mạng.

- Đối tượng 04:

+ Con liệt sĩ;

+ Con thương binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên;

+ Con bệnh binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên;

+ Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động 81% trở lên;

+ Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”;

+ Con của Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, con của Anh hùng lao động;

+ Người bị dị dạng, dị tật do hậu quả của chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp hàng tháng là con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;

+ Con của người có công với cách mạng quy định tại điểm a, b, d khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 02/2020/PL-UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về ưu đãi người có công với cách mạng.

b) Nhóm ưu tiên 2 (UT2) gồm các đối tượng:

- Đối tượng 05:

+ Thanh niên xung phong tập trung được cử đi học;

+ Quân nhân, công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ dưới 18 tháng không ở Khu vực 1;

+ Chỉ huy trưởng, Chỉ huy phó ban chỉ huy quân sự xã, phường, thị trấn; Thôn đội trưởng, Trung đội trưởng Dân quân tự vệ nông cốt, Dân quân tự vệ đã hoàn thành nghĩa vụ tham gia Dân quân tự vệ nông cốt từ 12 tháng trở lên, dự thi vào ngành Quân sự cơ sở.

Thời hạn tối đa được hưởng ưu tiên đối với quân nhân, công an phục viên, xuất ngũ ở ngành, nghề dự thi hay đăng ký xét tuyển vào học trình độ cao đẳng, trung cấp là 18 tháng kể từ ngày ký quyết định xuất ngũ đến ngày dự thi hay đăng ký xét tuyển.

- Đối tượng 06:

+ Công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú ở ngoài khu vực đã quy định thuộc đối tượng 01;

+ Con thương binh, con bệnh binh, con của người được hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%;

+ Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động dưới 81%;

+ Con của người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày;

+ Con của người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế được hưởng chế độ ưu tiên theo quy định tại khoản 3, Điều 36 Pháp lệnh số 02/2020/PL-UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về ưu đãi người có công với cách mạng;

+ Con của người có công giúp đỡ cách mạng.

- Đối tượng 07:

+ Người khuyết tật nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định tại Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện;

+ Người lao động ưu tú thuộc tất cả các thành phần kinh tế được từ cấp tỉnh, Bộ trở lên công nhận danh hiệu thợ giỏi, nghệ nhân, được cấp bằng hoặc huy hiệu Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hoặc Trung ương Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh;

c) Những đối tượng ưu tiên khác đã được quy định trong các văn bản pháp luật hiện hành sẽ do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét, quyết định;

d) Người có nhiều diện ưu tiên theo đối tượng chỉ được hưởng một diện ưu tiên cao nhất.

4. Chính sách ưu tiên theo khu vực

a) Thí sinh học liên tục và tốt nghiệp trung học tại khu vực nào thì hưởng ưu tiên theo khu vực đó. Nếu trong 3 năm học trung học phổ thông (hoặc trong thời gian học trung cấp) có chuyển trường thì thời gian học ở khu vực nào lâu hơn được hưởng ưu tiên theo khu vực đó. Nếu mỗi năm học một trường thuộc các khu vực có mức ưu tiên khác nhau hoặc nửa thời gian học ở trường này, nửa thời gian học ở trường kia thì tốt nghiệp ở khu vực nào, hưởng ưu tiên theo khu vực đó. Quy định này áp dụng cho tất cả thí sinh, kể cả thí sinh đã tốt nghiệp từ trước năm thi tuyển sinh;

b) Các trường hợp sau đây được hưởng ưu tiên khu vực theo hộ khẩu thường trú:

- Học sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú;

- Học sinh các trường, lớp dự bị;

- Học sinh các lớp tạo nguồn được mở theo quyết định của các Bộ, cơ quan ngang Bộ hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

- Học sinh có hộ khẩu thường trú (trong thời gian học trung học phổ thông hoặc trung cấp) trên 18 tháng tại các xã khu vực III và các xã có thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc và miền núi theo quy định của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo; các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của chương trình giảm nghèo bền vững theo quy định hiện hành nếu học trung học phổ thông (hoặc trung cấp) tại địa điểm thuộc huyện, thị xã có ít nhất một trong các xã thuộc diện nói trên;

- Quân nhân, công an nhân dân được cử đi dự thi, nếu đóng quân từ 18 tháng trở lên tại khu vực nào thì hưởng ưu tiên theo khu vực đó hoặc theo hộ khẩu thường trú trước khi nhập ngũ, tùy theo khu vực nào có mức ưu tiên cao hơn; nếu dưới 18 tháng thì hưởng ưu tiên khu vực theo hộ khẩu thường trú trước khi nhập ngũ.

c) Các khu vực tuyển sinh được phân chia như sau:

- Khu vực 1 (KV1) gồm: Các xã khu vực I, II, III thuộc vùng dân tộc và miền núi theo quy định hiện hành tương ứng với thời gian học trung học phổ thông/trung học cơ sở hoặc trung cấp của thí sinh, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo và các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của chương trình giảm nghèo bền vững theo quy định hiện hành;

- Khu vực 2 - nông thôn (KV2-NT) gồm: Các địa phương không thuộc KV1, KV2, KV3;

- Khu vực 2 (KV2) gồm: Các thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh; các thị xã, huyện ngoại thành của thành phố trực thuộc trung ương (trừ các xã thuộc KV1).;

- Khu vực 3 (KV3) gồm: Các quận nội thành của thành phố trực thuộc trung ương. Thí sinh thuộc KV3 không thuộc diện hưởng ưu tiên khu vực.

Điều 4. Chỉ tiêu, ngành nghề, kế hoạch tuyển sinh và thông báo tuyển sinh.

1. Chỉ tiêu, ngành nghề tuyển sinh.

Chỉ tiêu, ngành nghề tuyển sinh được xác định dựa trên cơ sở Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh.

Trường đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh hàng năm với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Tỉnh Bắc Ninh và Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn theo quy định.

3. Kế hoạch tuyển sinh.

Trên cơ sở chỉ tiêu tuyển sinh giáo dục nghề nghiệp Nhà trường xây dựng kế hoạch tuyển sinh, trong đó cụ thể về số lượng tuyển sinh của từng chuyên

ngành theo chỉ tiêu tuyển sinh giáo dục nghề nghiệp hàng năm trình độ đào tạo trong tháng 01 hàng năm.

4. Thông báo tuyển sinh.

Công bố công khai chỉ tiêu tuyển sinh của từng ngành nghề theo từng trình độ đào tạo; hình thức tuyển sinh, đối tượng tuyển sinh, vùng tuyển sinh và thời hạn nhận hồ sơ đăng ký học; thời gian xét tuyển và căn cứ xét tuyển trên trang thông tin điện tử của Trường.

Điều 5. Tổ chức, thành phần, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng tuyển sinh

1. Hiệu trưởng quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh (viết tắt là HĐTS) để điều hành mọi công việc có liên quan đến tuyển sinh của trường.

2. Thành phần Hội đồng tuyển sinh.

a. Chủ tịch: Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng.

b. Phó chủ tịch: Phó Hiệu trưởng hoặc Giám đốc Trung tâm Sản xuất, Dịch vụ và Đời sống.

c. Ủy viên thường trực: Giám đốc hoặc Phó Giám đốc Trung tâm Sản xuất, Dịch vụ và Đời sống.

d. Các ủy viên: Một số Trưởng phòng, Trưởng khoa hoặc Trưởng bộ môn.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng tuyển sinh.

a. Tổ chức triển khai các phương án tuyển sinh đã lựa chọn.

b. Giải quyết thắc mắc, khiếu nại, tố cáo công tác liên quan đến tuyển sinh.

c. Thu và sử dụng phí tuyển sinh theo quy định.

d. Tổng kết công tác tuyển sinh, quyết định khen thưởng, kỷ luật theo quy định.

đ. Thực hiện báo cáo kết quả tuyển sinh trên phần mềm Quản lý số liệu tuyển sinh, tốt nghiệp có địa chỉ tại: <http://qltuyensinh.gdnn.gov.vn>, đồng thời gửi báo cáo đến Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bắc Ninh theo mẫu kèm theo Phụ lục 04 tại quy chế này chậm nhất vào ngày 25 hàng tháng.

4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh:

a) Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về công tác tuyển sinh của trường;

b) Thành lập các ban giúp việc cho Hội đồng tuyển sinh trường để triển khai công tác tuyển sinh, gồm:

- Ban thư ký;

- Tổ tuyển sinh chuyên trách.

Cơ cấu, số lượng, thành phần, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đối với các ban, tổ giúp việc của Hội đồng tuyển sinh do Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh trường quy định trên cơ sở ý kiến của các thành viên Hội đồng tuyển sinh. Các ban, tổ chuyên môn của trường được thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại quy chế tuyển sinh do Hiệu trưởng ban hành và công bố công khai trên trang thông tin điện tử của trường.

c) Thực hiện công tác báo cáo theo quy định.

5. Phó chủ tịch Hội đồng tuyển sinh trường thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh phân công và thay mặt Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh giải quyết công việc khi Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh uỷ quyền.

Điều 6. Tổ chức, thành phần, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban thư ký Hội đồng tuyển sinh

1. Thành phần Ban thư ký Hội đồng tuyển sinh gồm:

- a) Trưởng ban do uỷ viên thường trực Hội đồng tuyển sinh kiêm nhiệm;
- b) Các uỷ viên: là nhân viên, giảng viên.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban thư ký Hội đồng tuyển sinh của trường tuyển sinh bằng phương thức xét tuyển:

a) Xây dựng kế hoạch tuyển sinh, kế hoạch nhập học, dự thảo báo cáo tổng kết đánh giá công tác tuyển sinh hàng năm.

b) Tổ chức nhận hồ sơ và lệ phí đăng ký xét tuyển;

c) Nhập và rà soát thông tin đăng ký xét tuyển vào phần mềm tuyển sinh của trường;

d) Cập nhật và công bố công khai thông tin đăng ký xét tuyển của thí sinh;

đ) Dự kiến danh sách trúng tuyển, trình hội đồng tuyển sinh quyết định;

e) Lập danh sách thí sinh trúng tuyển;

g) In và gửi giấy triệu tập thí sinh trúng tuyển;

h) Kiểm tra hồ sơ của thí sinh trúng tuyển theo quy định tại khoản 3 Điều 12 của Quy chế này;

i) Được quyền đề xuất với Hiệu trưởng, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh để thay đổi các nội dung trong quy chế tuyển sinh của trường bằng phương thức xét tuyển cho phù hợp với tình hình thực tế của từng thời điểm tuyển sinh;

k) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh giao.

Điều 7. Tổ chức, thành phần, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổ tuyển sinh chuyên trách

1. Thành phần Tổ tuyển sinh chuyên trách gồm:

a) Tổ trưởng do Phó chủ tịch hội đồng tuyển sinh kiêm nhiệm;

b) Tổ phó do Thường trực hội đồng tuyển sinh kiêm nhiệm;

c) Các thành viên: là cán bộ, giảng viên, nhân viên có năng lực phù hợp với công tác tư vấn hướng nghiệp.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Tổ tuyển sinh chuyên trách:

a) Tổ chức và thực hiện các phương án truyền thông, tư vấn hướng nghiệp trong tuyển sinh;

b) Được quyền đề xuất với Hiệu trưởng, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh để thay đổi các nội dung, phương thức truyền thông của trường cho phù hợp với tình hình thực tế của từng thời điểm tuyển sinh;

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh giao.

Điều 8. Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyển sinh

1. Giao Ban thư ký Hội đồng tuyển sinh Xử lý các dữ liệu đăng ký tuyển sinh trực tuyến trên trang thông tin tuyển sinh hoặc trên ứng dụng “Chọn nghề” của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, thông tin đăng ký qua Webservice của Trường www.codienxaydungbacninh.edu.vn hoặc trang fanpage: www.facebook.com/codienxaydungbacninh.

2. Nhập dữ liệu từ hồ sơ đăng ký dự tuyển của thí sinh, nhập dữ liệu về kết quả sơ tuyển (nếu có).

3. Tổ chức, quản lý quá trình xét tuyển, thi tuyển trên phần mềm máy tính.

4. In giấy báo trúng tuyển cho thí sinh trúng tuyển, trong đó ghi rõ kết quả thi của thí sinh.

5. Cập nhật thông tin đăng ký dự tuyển và công bố danh sách thí sinh trúng tuyển trên trang thông tin điện tử của trường và phương tiện thông tin đại chúng.

Điều 9. Chế độ lưu trữ

Các tài liệu liên quan đến kỳ tuyển sinh; kết quả, hồ sơ tuyển sinh phải bảo quản, lưu trữ, hủy tài liệu hết giá trị theo quy định của pháp luật về lưu trữ.

Chương II

HỒ SƠ, THỦ TỤC TUYỂN SINH VÀ KHEN THƯỞNG, XỬ LÝ VI PHẠM TRONG TUYỂN SINH.

Điều 10. Hồ sơ và thủ tục đăng ký dự tuyển vào trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng

1. Hồ sơ đăng ký dự tuyển:

a. Đối với trình độ trung cấp gồm:

- Phiếu đăng ký dự tuyển trình độ trung cấp theo mẫu Phụ lục 01.

- Học bạ THCS (đối với đối tượng đăng ký học Trung học phổ thông).

- Bản sao có chứng thực hồ sơ thuộc diện chính sách ưu tiên xét tuyển (nếu có).

b. Đối với liên thông trình độ trung cấp gồm:

- Phiếu đăng ký dự tuyển liên thông trung cấp theo mẫu Phụ lục 02.
- Bản sao chứng chỉ sơ cấp hoặc sơ cấp nghề cùng ngành nghề.
- Bản sao bằng kết quả học tập chứng chỉ sơ cấp hoặc sơ cấp nghề cùng ngành nghề.
- Bản sao có chứng thực hồ sơ thuộc diện chính sách ưu tiên xét tuyển (nếu có).

c. Hồ sơ đăng ký học trình độ cao đẳng gồm:

- Phiếu đăng ký dự tuyển trình độ cao đẳng theo mẫu Phụ lục 01.
- Bản sao Kết quả thi tốt nghiệp THPT.
- Bản sao có chứng thực hồ sơ thuộc diện chính sách ưu tiên xét tuyển (nếu có).

d. Hồ sơ đăng ký học liên thông trình độ cao đẳng gồm:

- Phiếu đăng ký dự tuyển liên thông cao đẳng theo mẫu Phụ lục 02.
- Bản sao bằng tốt nghiệp trung cấp hoặc trung cấp nghề.
- Bản sao bằng kết quả học tập hệ trung cấp hoặc trung cấp nghề.
- Bản sao có chứng thực hồ sơ thuộc diện chính sách ưu tiên xét tuyển (nếu có).

d. Hồ sơ đăng ký học trình độ cao đẳng chất lượng cao

- Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu quy định tại phụ lục số 03.
- Bản sao học bạ THPT.
- Bản sao Kết quả thi tốt nghiệp THPT.
- Bản sao có chứng thực hồ sơ thuộc diện chính sách ưu tiên xét tuyển (nếu có).

2. Các hình thức đăng ký

a) Đăng ký trực tiếp trên Phiếu đăng ký dự tuyển vào giáo dục nghề nghiệp và nộp Phiếu đăng ký dự tuyển về nơi tiếp nhận hồ sơ của Nhà trường hoặc tại trường trung học cơ sở, trung học phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên.

b) Đăng ký trực tuyến (online) trên trang thông tin điện tử về tuyển sinh giáo dục nghề nghiệp của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có địa chỉ tại: <http://tuyensinh.gdnn.gov.vn> hoặc trên webside của nhà trường tại địa chỉ www.codienxaydungbacninh.edu.vn hoặc fanpage www.facebook.com/codienxaydungbacninh

c) Đăng ký trực tuyến (online) qua Ứng dụng “Chọn nghề” được cài đặt trên các thiết bị di động (điện thoại thông minh, máy tính bảng).

3. Nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển

a) Phiếu đăng ký dự tuyển vào giáo dục nghề nghiệp: Nộp trực tiếp theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều này hoặc đăng ký trực tuyến theo quy định tại điểm b và c khoản 2 Điều này;

b) Các loại giấy tờ cần thiết khác quy định tại khoản 1 điều này: Nộp trực tiếp hoặc chuyển qua bưu điện về nơi tiếp nhận hồ sơ của trường.

4. Nơi tiếp nhận hồ sơ và lệ phí tuyển sinh:

a) Nơi tiếp nhận hồ sơ trực tiếp: Văn phòng tư vấn tuyển sinh và giới thiệu việc làm trường cao đẳng Cơ điện và Xây dựng Bắc Ninh, số 188, đường Nguyễn Đăng Đạo, Phường Đại Phúc, Thành phố Bắc Ninh;

b) Lệ phí tuyển sinh: theo quy định hiện hành.

Điều 11. Xác định thí sinh trúng tuyển

1. Tiêu chuẩn trúng tuyển: Căn cứ số lượng chỉ tiêu được xác định theo quy định, căn cứ thống kê kết quả tuyển sinh, căn cứ chính sách ưu tiên theo quy định tại điều 3 Quy chế này để xác định thí sinh trúng tuyển.

2. Khi số thí sinh trúng tuyển đến trường không đủ, trường có thể tuyển bổ sung bằng các lần tuyển sinh tiếp theo cho đến khi đủ chỉ tiêu.

3. Nếu số thí sinh đến trường nhập học đủ so với chỉ tiêu đã xác định ở ngay đợt tuyển sinh tiếp theo, trường không được nhận thêm hồ sơ đăng ký dự tuyển dù vẫn còn các đợt tuyển sinh như đã thông báo trước đó và phải thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của trường và các phương tiện thông tin đại chúng khác. Tiêu chuẩn tuyển chọn ở tất cả các đợt tuyển sinh của trường không nhất thiết phải bằng nhau và do Hiệu trưởng, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh quyết định trên cơ sở ý kiến của các thành viên Hội đồng tuyển sinh.

4. Đối với những ngành, nghề không tuyển đủ chỉ tiêu, sau khi đã xác định tiêu chuẩn tuyển chọn ở mức cho phép theo yêu cầu đào tạo của trường mà vẫn còn thiếu số lượng, trường được phép lấy thí sinh dự tuyển vào trường mình nhưng không trúng tuyển vào những ngành, nghề khác, đồng thời đạt yêu cầu và tiêu chuẩn tuyển chọn theo quy định của ngành, nghề còn thiếu số lượng và tự nguyện vào học ngành, nghề đó. Nếu số người đạt đủ tiêu chuẩn tuyển chọn lớn hơn chỉ tiêu thì lấy theo tiêu chuẩn tuyển chọn từ cao xuống thấp cho đến khi đủ số lượng theo một quy trình công khai.

5. Căn cứ các phương án xác định tiêu chuẩn tuyển chọn của Ban thư ký Hội đồng tuyển sinh đề xuất, trên cơ sở ý kiến của các thành viên Hội đồng tuyển sinh, Hiệu trưởng, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh quyết định, chịu trách nhiệm và ký duyệt điều kiện trúng tuyển. Tiêu chuẩn trúng tuyển, danh sách thí sinh trúng tuyển phải công bố công khai trên trang thông tin điện tử của trường hoặc các phương tiện thông tin đại chúng khác.

Điều 12. Triệu tập thí sinh trúng tuyển

1. Hiệu trưởng, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh trực tiếp xét duyệt danh sách thí sinh trúng tuyển do Ban thư ký trình và ký giấy triệu tập thí sinh trúng tuyển

tới nhập học. Trong giấy triệu tập cần ghi rõ kết quả dự tuyển của thí sinh và những điều kiện cần thiết đối với thí sinh khi nhập học.

2. Trước khi vào học chính thức, học sinh, sinh viên phải được kiểm tra sức khỏe toàn diện do Hội đồng khám sức khỏe của trường tổ chức. Nếu trường không thành lập Hội đồng khám sức khỏe thì thí sinh được kiểm tra sức khỏe tại cơ sở y tế có đủ điều kiện chứng nhận sức khỏe theo quy định của ngành y tế. Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ sở y tế cấp hoặc do Hội đồng khám sức khỏe của trường cấp được bổ sung vào hồ sơ quản lý học sinh, sinh viên.

3. Thí sinh trúng tuyển vào trường cần nộp 01 bộ hồ sơ gồm những giấy tờ sau đây:

a. Đối với trình độ trung cấp gồm:

- Nộp bản sao có chứng thực bằng tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc bằng tốt nghiệp trung học cơ sở. Hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp trung học phổ thông tạm thời hoặc trung học cơ sở tạm thời đối với người vừa trúng tuyển ngay trong năm đăng ký dự tuyển. Khi có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc bằng tốt nghiệp trung học cơ sở phải nộp bản sao chứng thực bằng tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc bằng tốt nghiệp trung học cơ sở;

- Bản sao có chứng thực giấy khai sinh;

- Bản sao có chứng thực các giấy tờ minh chứng để được hưởng chế độ ưu tiên theo quy định (nếu có);

- Giấy di chuyển nghĩa vụ quân sự (nếu có);

- Thông báo trúng tuyển.

b. Đối với liên thông trình độ trung cấp gồm:

- Bản sao có chứng thực bằng tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc bằng tốt nghiệp trung học cơ sở. Hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp trung học phổ thông tạm thời hoặc trung học cơ sở tạm thời đối với người vừa trúng tuyển ngay trong năm đăng ký dự tuyển. Khi có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc bằng tốt nghiệp trung học cơ sở phải nộp bản sao chứng thực bằng tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc bằng tốt nghiệp trung học cơ sở;

- Bản sao có chứng thực giấy khai sinh;

- Bản sao có chứng thực chứng chỉ sơ cấp hoặc sơ cấp nghề cùng ngành nghề;

- Bản sao có chứng thực bảng kết quả học tập chứng chỉ sơ cấp hoặc sơ cấp nghề cùng ngành nghề;

- Bản sao có chứng thực các giấy tờ minh chứng để được hưởng chế độ ưu tiên theo quy định (nếu có);

- Giấy di chuyển nghĩa vụ quân sự (nếu có);

- Thông báo trúng tuyển.

c. Đối với trình độ cao đẳng gồm:

- Đối với người tốt nghiệp THPT: Bản sao có chứng thực bằng tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc. Hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp trung học phổ thông tạm thời hoặc đối với người vừa trúng tuyển ngay trong năm đăng ký dự tuyển. Khi có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông phải nộp bản sao chứng thực bằng tốt nghiệp trung học phổ thông;

- Đối với người chưa tốt nghiệp THPT: giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông hoặc giấy chứng nhận đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông hoặc kết quả khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông và bản sao có chứng thực bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp;

- Bản sao có chứng thực giấy khai sinh;

- Bản sao có chứng thực các giấy tờ minh chứng để được hưởng chế độ ưu tiên theo quy định (nếu có);

- Giấy di chuyển nghĩa vụ quân sự (nếu có);

- Thông báo trúng tuyển.

d. Đối với liên thông trình độ cao đẳng gồm:

- Đối với người tốt nghiệp THPT: Bản sao có chứng thực bằng tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc. Hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp trung học phổ thông tạm thời hoặc đối với người vừa trúng tuyển ngay trong năm đăng ký dự tuyển. Khi có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông phải nộp bản sao chứng thực bằng tốt nghiệp trung học phổ thông;

- Đối với người chưa tốt nghiệp THPT: giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông hoặc giấy chứng nhận đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông hoặc kết quả khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông;

- Bản sao có chứng thực giấy khai sinh;

- Bản sao có chứng thực bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp hoặc trung cấp nghề hoặc cao đẳng, cao đẳng nghề;

- Bản sao có chứng thực kết quả học tập trình độ trung cấp hoặc trung cấp nghề hoặc cao đẳng, cao đẳng nghề;

- Bản sao có chứng thực các giấy tờ minh chứng để được hưởng chế độ ưu tiên theo quy định (nếu có);

- Giấy di chuyển nghĩa vụ quân sự (nếu có);

- Thông báo trúng tuyển.

d. Đối với trình độ cao đẳng chất lượng cao gồm:

- Bản sao có chứng thực bằng tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc. Hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp trung học phổ thông tạm thời hoặc đối với người

vừa trúng tuyển ngay trong năm đăng ký dự tuyển. Khi có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông phải nộp bản sao chứng thực bằng tốt nghiệp trung học phổ thông;

- Bản sao có chứng thực học bạ Trung học phổ thông;
- Bản sao có chứng thực giấy khai sinh;
- Bản sao có chứng thực điểm thi tốt nghiệp THPT môn tiếng Anh (nếu có);
- Bản sao có chứng thực các giấy tờ minh chứng để được hưởng chế độ ưu tiên theo quy định (nếu có);
- Giấy di chuyển nghĩa vụ quân sự (nếu có);
- Thông báo trúng tuyển.

4. Những thí sinh đến nhập học chậm sau 15 ngày so với ngày yêu cầu có mặt ghi trong giấy triệu tập trúng tuyển thì trường có quyền từ chối không tiếp nhận. Nếu đến chậm trong những trường hợp bất khả kháng như: Do ốm, đau, tai nạn, thiên tai có giấy xác nhận của bệnh viện cấp huyện trở lên hoặc của ủy ban nhân dân cấp huyện thì các trường xem xét quyết định tiếp nhận vào học hoặc bảo lưu kết quả tuyển sinh để thí sinh vào học khóa học kế tiếp sau.

5. Những thí sinh trúng tuyển, nếu địa phương giữ lại không cho đi học có quyền khiếu nại lên các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của Luật Khiếu nại, tố cáo.

Điều 13. Kiểm tra kết quả xét tuyển và hồ sơ của thí sinh trúng tuyển

1. Sau kỳ tuyển sinh, Nhà trường phải tiến hành kiểm tra kết quả xét tuyển của tất cả số thí sinh đã trúng tuyển vào trường ở tất cả các khâu, đồng thời kiểm tra, đối chiếu với bản chính các loại giấy tờ của thí sinh. Nếu phát hiện thấy các trường hợp vi phạm quy chế hoặc các trường hợp nghi vấn, cần lập biên bản kiến nghị Hiệu trưởng, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh có biện pháp xác minh, xử lý.

2. Khi thí sinh đến nhập học, trường phải tổ chức kiểm tra hồ sơ đã nộp theo quy định tại khoản 3 Điều 12 của Quy chế này.

3. Trong quá trình học sinh, sinh viên đang theo học nếu có khiếu nại, tố cáo trường phải thanh tra, kiểm tra hồ sơ và kết quả thi của thí sinh theo quy định.

Điều 14. Trách nhiệm của thí sinh trong kỳ tuyển sinh

1. Khai chính xác, nộp đủ hồ sơ và lệ phí tuyển sinh về trường trong thời gian quy định, đồng thời có mặt đúng thời gian quy định tại trường khi có yêu cầu.

2. Thí sinh chịu trách nhiệm về tính xác thực của các thông tin trong phiếu đăng ký dự tuyển. Trường có quyền từ chối tiếp nhận hoặc buộc thôi học nếu thí

sinh không đảm bảo các điều kiện trúng tuyển khi đối chiếu thông tin trong phiếu đăng ký dự tuyển với hồ sơ gốc.

3. Có trách nhiệm phát hiện, tố giác những hiện tượng vi phạm quy chế tuyển sinh để Hội đồng tuyển sinh xử lý kịp thời.

Điều 15. Xử lý thông tin phản ánh vi phạm quy chế tuyển sinh

1. Nơi tiếp nhận thông tin, bằng chứng về vi phạm quy chế tuyển sinh: Hội đồng tuyển sinh của trường.

2. Các bằng chứng vi phạm quy chế tuyển sinh sau khi đã được xác minh về tính xác thực là cơ sở để xử lý đối tượng vi phạm.

3. Cung cấp thông tin và bằng chứng về vi phạm quy chế tuyển sinh

a) Mọi người dân, kể cả thí sinh và những người tham gia công tác tuyển sinh, nếu phát hiện những hành vi vi phạm quy chế tuyển sinh cần cung cấp thông tin cho nơi tiếp nhận quy định tại khoản 1 Điều này để kịp thời xử lý theo quy định của pháp luật về tố cáo;

b) Người cung cấp thông tin và bằng chứng về vi phạm quy chế tuyển sinh phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực của thông tin và bằng chứng đã cung cấp, không được lợi dụng việc làm đó để gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác tuyển sinh.

4. Đối với tổ chức, cá nhân tiếp nhận thông tin và bằng chứng về vi phạm quy chế tuyển sinh

a) Tổ chức việc tiếp nhận thông tin, bằng chứng theo quy định; bảo vệ nguyên trạng bằng chứng; xác minh tính xác thực của thông tin và bằng chứng;

b) Triển khai kịp thời các biện pháp ngăn chặn tiêu cực, vi phạm quy chế tuyển sinh theo thông tin đã được cung cấp;

c) Xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền để xử lý và công bố công khai kết quả xử lý các cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm quy chế tuyển sinh;

d) Bảo mật thông tin và danh tính người cung cấp thông tin.

Điều 16. Khen thưởng

1. Người có nhiều đóng góp, tích cực hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tuyển sinh được giao, tùy theo thành tích cụ thể, được Hiệu trưởng, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh trường khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng.

2. Lựa chọn 02 cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác tuyển sinh để tặng thưởng cho chuyến thăm quan nghỉ mát theo chế độ của Chiến sĩ thi đua cơ sở.

3. Quỹ khen thưởng trích trong lệ phí tuyển sinh, nguồn thu hợp pháp của nhà trường.

Điều 17. Xử lý cán bộ làm công tác tuyển sinh vi phạm

Người tham gia công tác tuyển sinh có hành vi vi phạm quy chế (bị phát hiện trong khi làm nhiệm vụ hoặc sau kỳ thi tuyển sinh), nếu có đủ chứng cứ, tùy theo mức độ, sẽ bị cơ quan quản lý cán bộ áp dụng quy định tại Luật Viên chức và Luật Cán bộ, công chức; các văn bản quy định về xử lý kỷ luật viên chức, công chức và các văn bản pháp luật có liên quan.

Điều 18. Xử lý thí sinh dự tuyển vi phạm quy chế

Đối với những thí sinh dự tuyển vi phạm quy chế đều phải lập biên bản và tùy mức độ nặng nhẹ bị xử lý kỷ luật theo các quy định tại quy chế này, đồng thời tùy theo mức độ vi phạm, có thể bị xử lý bằng các hình thức khác theo quy định hiện hành của pháp luật.

Tùy theo mức độ vi phạm, Hiệu trưởng quyết định xử lý kỷ luật: Khiển trách, cảnh cáo, đình chỉ, tước quyền vào học theo quy định tại quy chế tuyển sinh của trường và không trái với các quy định hiện hành.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 19. Hiệu lực thi hành.

1. Quy chế tuyển sinh có hiệu lực kể từ ngày 22/8/2021, các quy định trước đó trái với quy định này đều được bãi bỏ.

2. Trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc đề nghị phản ánh về Trung tâm Sản xuất, dịch vụ và đời sống để trình Hiệu trưởng xem xét quyết định.

Phụ lục 01

**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CƠ ĐIỆN VÀ XÂY DỰNG BẮC NINH**

**PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP
(Trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp)**

Năm:

Mã hồ sơ:

I Thông tin cá nhân

1 Họ và tên*:.....

2 Ngày tháng năm sinh*:.....

3 Giới tính: Nam Nữ

4 Trình độ văn hóa*: THCS THPT

5 Email:, điện thoại

6 Họ tên bố, mẹ (hoặc người bảo hộ)*.....

Điện thoại liên hệ.....

7 Địa chỉ liên hệ*:

8 Đối tượng ưu tiên (nếu có):

II Thông tin đăng ký học

9 Tên trường*: Cao đẳng Cơ điện và Xây dựng Bắc Ninh Mã số: CDT19

10 Tên ngành/ngành học*:

- Ngành/ngành 1:

Mã ngành/ngành:, Trình độ đào tạo: Trung cấp Cao đẳng

- Ngành/ngành 2:

Mã ngành/ngành:, Trình độ đào tạo: Trung cấp Cao đẳng

- Ngành/ngành 3:

Mã ngành/ngành:, Trình độ đào tạo: Trung cấp Cao đẳng

....., ngày tháng năm.....

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

HƯỚNG DẪN

Ghi Phiếu đăng ký dự tuyển vào giáo dục nghề nghiệp

Thí sinh ghi đầy đủ các nội dung từ mục 1 đến mục 10 (nội dung có ký tự (*) là phần bắt buộc phải có) và lưu ý một số nội dung sau:

1. Mục 1, 2: Ghi đầy đủ họ tên, ngày tháng năm sinh theo học bạ (hoặc theo Chứng minh nhân dân, Căn cước công dân, Hộ chiếu nếu có);
2. Mục 4: Nếu đã tốt nghiệp THCS, THPT thì đánh dấu vào ô thích hợp. Nếu đang học hoặc đã hoàn thành thì ghi rõ lớp đang học hoặc đã hoàn thành (Ví dụ: Đang học lớp 12; đang học lớp 9; đã hoàn thành lớp 12;).
3. Mục 6: Ghi số điện thoại của người nhận giấy báo và số điện thoại của thí sinh (nếu có), số điện thoại của thí sinh ghi sau số điện thoại của người nhận giấy báo;
4. Mục 7: Ghi rõ tên người nhận và địa chỉ của người nhận giấy báo. Địa chỉ phải đầy đủ: Số nhà, đường, phố, thôn (bản), xã (phường), huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), tỉnh (thành phố trực thuộc trung ương).
5. Mục 9: Thí sinh ghi chính xác tên trường muốn học kèm theo Mã số trường. Mỗi Phiếu đăng ký dự tuyển chỉ đăng ký ở một trường cụ thể.

6. Mục 10:

* Thí sinh tìm hiểu về ngành nghề đào tạo, trường đào tạo trước khi đăng ký. Có 4 cách cơ bản để tìm hiểu về những thông tin trên như sau:

- (1) Tham khảo sách “Những điều cần biết về tuyển sinh giáo dục nghề nghiệp” được phát hành hàng năm trên Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp (Địa chỉ: <http://gdnn.gov.vn>);
- (2) Truy cập website: <http://tuyensinh.gdnn.gov.vn/>, tìm kiếm theo từng tỉnh để biết về các trường và các nghề đào tạo của trường;
- (3) Cài đặt ứng dụng “*Chọn nghề*” trên thiết bị di động (máy tính bảng, điện thoại Smartphone,...) để tìm hiểu về ngành nghề, về trường học.
- (4) Truy cập vào Webside của Trường www.codienxaydungbacninh.edu.vn hoặc trang fanpage: www.facebook.com/codienxaydungbacninh

Trường hợp không biết chính xác mã nghề có thể bỏ trống.

Theo cách (2), (3), (4) thí sinh có thể đăng ký tuyển sinh trực tuyến và có thể đăng ký từ 1 đến 3 nguyện vọng (3 ngành nghề).

* Về trình độ đào tạo: Đánh dấu (x) vào ô phù hợp:

- Trình độ trung cấp: Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp THCS và tương đương trở lên;

- Trình độ cao đẳng: Đối tượng tuyển sinh:

- (1) Học sinh đã tốt nghiệp THPT hoặc tương đương;
- (2) Người có bằng tốt nghiệp trung cấp và có giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông hoặc giấy chứng nhận đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa THPT hoặc đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của pháp luật về giáo dục./.

Phụ lục 02

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CƠ ĐIỆN VÀ XÂY DỰNG BẮC NINH

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP
(Liên thông trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp)

Năm:

Mã hồ sơ:

I Thông tin cá nhân

- 1 Họ và tên*:.....
- 2 Ngày tháng năm sinh*:.....
- 3 Giới tính: Nam Nữ
- 4 Trình độ văn hóa*: THCS THPT
- 5 Email:, điện thoại
- 6 Họ tên bố, mẹ (hoặc người bảo hộ)*:.....
Điện thoại liên hệ.....
- 7 Địa chỉ liên hệ*:
- 8 Đối tượng ưu tiên (nếu có):

II Thông tin đăng ký học

- 9 Tên trường*: Cao đẳng Cơ điện và Xây dựng Bắc Ninh Mã số: CDT19
- 10 Tên ngành/nghề học*:
- Ngành/nghề 1:
Mã ngành/nghề:, Trình độ đào tạo: Trung cấp Cao đẳng
- Ngành/nghề 2:
Mã ngành/nghề:, Trình độ đào tạo: Trung cấp Cao đẳng
- Ngành/nghề 3:
Mã ngành/nghề:, Trình độ đào tạo: Trung cấp Cao đẳng

....., ngày tháng năm.....
NGƯỜI ĐĂNG KÝ

HƯỚNG DẪN

Ghi Phiếu đăng ký dự tuyển vào giáo dục nghề nghiệp

Thí sinh ghi đầy đủ các nội dung từ mục 1 đến mục 10 (nội dung có ký tự (*) là phần bắt buộc phải có) và lưu ý một số nội dung sau:

1. Mục 1, 2: Ghi đầy đủ họ tên, ngày tháng năm sinh theo học bạ (hoặc theo Chứng minh nhân dân, Căn cước công dân, Hộ chiếu nếu có);
2. Mục 4: Nếu đã tốt nghiệp THCS, THPT thì đánh dấu vào ô thích hợp. Nếu đang học hoặc đã hoàn thành thì ghi rõ lớp đang học hoặc đã hoàn thành (Ví dụ: Đang học lớp 12; đang học lớp 9; đã hoàn thành lớp 12;).
3. Mục 6: Ghi số điện thoại của người nhận giấy báo và số điện thoại của thí sinh (nếu có), số điện thoại của thí sinh ghi sau số điện thoại của người nhận giấy báo;
4. Mục 7: Ghi rõ tên người nhận và địa chỉ của người nhận giấy báo. Địa chỉ phải đầy đủ: Số nhà, đường, phố, thôn (bản), xã (phường), huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), tỉnh (thành phố trực thuộc trung ương).
5. Mục 9: Thí sinh ghi chính xác tên trường muốn học kèm theo Mã số trường. Mỗi Phiếu đăng ký dự tuyển chỉ đăng ký ở một trường cụ thể.
6. Mục 10:

* Thí sinh tìm hiểu về ngành nghề đào tạo, trường đào tạo trước khi đăng ký. Có 4 cách cơ bản để tìm hiểu về những thông tin trên như sau:

- (1) Tham khảo sách “Những điều cần biết về tuyển sinh giáo dục nghề nghiệp” được phát hành hàng năm trên Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp (Địa chỉ: <http://gdn.gov.vn>);
- (2) Truy cập website: <http://tuyensinh.gdn.gov.vn/>, tìm kiếm theo từng tỉnh để biết về các trường và các nghề đào tạo của trường;
- (3) Cài đặt ứng dụng “*Chọn nghề*” trên thiết bị di động (máy tính bảng, điện thoại Smartphone,...) để tìm hiểu về ngành nghề, về trường học.
- (4) Truy cập vào Webside của Trường www.codienxaydungbacninh.edu.vn hoặc trang fanpage: www.facebook.com/codienxaydungbacninh

Trường hợp không biết chính xác mã nghề có thể bỏ trống.

Theo cách (2), (3), (4) thí sinh có thể đăng ký tuyển sinh trực tuyến và có thể đăng ký từ 1 đến 3 nguyện vọng (3 ngành nghề).

* Về trình độ đào tạo: Đánh dấu (x) vào ô phù hợp:

- Trình độ trung cấp: Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp THCS và tương đương trở lên;

- Trình độ cao đẳng: Đối tượng tuyển sinh:

- (1) Học sinh đã tốt nghiệp THPT hoặc tương đương;
- (2) Người có bằng tốt nghiệp trung cấp và có giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông hoặc giấy chứng nhận đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa THPT hoặc đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của pháp luật về giáo dục./.

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CƠ ĐIỆN VÀ XÂY DỰNG BẮC NINH

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP
(Trình độ Cao đẳng chất lượng cao)

Năm:

Mã hồ sơ:

I Thông tin cá nhân

1 Họ và tên*:.....

2 Ngày tháng năm sinh*:.....

3 Giới tính: Nam Nữ

4 Trình độ văn hóa*: THPT

5 Email:, điện thoại

6 Họ tên bố, mẹ (hoặc người bảo hộ)*:.....

Điện thoại liên hệ:.....

7 Địa chỉ liên hệ*:

8 Đối tượng ưu tiên (nếu có):

II Thông tin đăng ký học

9 Tên trường*: Cao đẳng Cơ điện và Xây dựng Bắc Ninh Mã số: CDT19

10 Tên ngành/nghề*:

- Ngành/nghề 1:

Mã ngành/nghề:, Trình độ đào tạo Cao đẳng chất lượng cao

- Ngành/nghề 2:

Mã ngành/nghề:, Trình độ đào tạo Cao đẳng chất lượng cao

- Ngành/nghề 3:

Mã ngành/nghề:, Trình độ đào tạo Cao đẳng chất lượng cao

....., ngày tháng năm.....

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

HƯỚNG DẪN

Ghi Phiếu đăng ký dự tuyển vào giáo dục nghề nghiệp

Thí sinh ghi đầy đủ các nội dung từ mục 1 đến mục 10 (nội dung có ký tự (*) là phần bắt buộc phải có) và lưu ý một số nội dung sau:

1. Mục 1, 2: Ghi đầy đủ họ tên, ngày tháng năm sinh theo học bạ (hoặc theo Chứng minh nhân dân, Căn cước công dân, Hộ chiếu nếu có);
2. Mục 4: Nếu đã tốt nghiệp THCS, THPT thì đánh dấu vào ô thích hợp. Nếu đang học hoặc đã hoàn thành thì ghi rõ lớp đang học hoặc đã hoàn thành (Ví dụ: Đang học lớp 12; đã hoàn thành lớp 12;).
3. Mục 6: Ghi số điện thoại của người nhận giấy báo và số điện thoại của thí sinh (nếu có), số điện thoại của thí sinh ghi sau số điện thoại của người nhận giấy báo;
4. Mục 7: Ghi rõ tên người nhận và địa chỉ của người nhận giấy báo. Địa chỉ phải đầy đủ: Số nhà, đường, phố, thôn (bản), xã (phường), huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), tỉnh (thành phố trực thuộc trung ương).
5. Mục 9: Thí sinh ghi chính xác tên trường muốn học kèm theo Mã số trường. Mỗi Phiếu đăng ký dự tuyển chỉ đăng ký ở một trường cụ thể.
6. Mục 10:

* Thí sinh tìm hiểu về ngành nghề đào tạo, trường đào tạo trước khi đăng ký. Có 4 cách cơ bản để tìm hiểu về những thông tin trên như sau:

(1) Tham khảo sách “Những điều cần biết về tuyển sinh giáo dục nghề nghiệp” được phát hành hàng năm trên Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp (Địa chỉ: <http://gdnn.gov.vn>);

(2) Truy cập website: <http://tuyensinh.gdnn.gov.vn/>, tìm kiếm theo từng tỉnh để biết về các trường và các nghề đào tạo của trường;

(3) Cài đặt ứng dụng “*Chọn nghề*” trên thiết bị di động (máy tính bảng, điện thoại Smartphone,...) để tìm hiểu về ngành nghề, về trường học.

(4) Truy cập vào Webside của Trường www.codienxaydungbacninh.edu.vn hoặc trang fanpage: www.facebook.com/codienxaydungbacninh

Trường hợp không biết chính xác mã nghề có thể bỏ trống.

Theo cách (2), (3), (4) thí sinh có thể đăng ký tuyển sinh trực tuyến và có thể đăng ký từ 1 đến 3 nguyện vọng (3 ngành nghề).

* Về trình độ đào tạo: Đánh dấu (x) vào ô phù hợp:

- Trình độ trung cấp: Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp THCS và tương đương trở lên;

- Trình độ cao đẳng: Đối tượng tuyển sinh:

(1) Học sinh đã tốt nghiệp THPT hoặc tương đương;

(2) Người có bằng tốt nghiệp trung cấp và có giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông hoặc giấy chứng nhận đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa THPT hoặc đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của pháp luật về giáo dục./.

Mã ngành, nghề, nghề	Tên ngành, nghề, nghề	(1)=(2)+(3)+(4)	(2)	(3)	(4)	(5)=(8)+(13)+(16)+(18)	(6)=(11)+(16)+(21)	(7)=(12)+(17)+(22)	(8)=(9)+(10)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)=(14)+(15)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)=(19)+(20)	(19)	(20)	(21)	(22)
1	Ngành nghề...					-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
2	Ngành nghề...					-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
...	...					-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
...	...					-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tổng cộng																						

Phụ lục 05

**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CƠ ĐIỆN
VÀ XÂY DỰNG BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

ĐĂNG KÝ CHỈ TIÊU TUYỂN SINH NĂM

TT	Ngành, nghề, đào tạo	Mã ngành, nghề	Trình độ			Chỉ tiêu theo đăng ký hoạt động (người)	Tự xác định chỉ tiêu (người)
			Cao đẳng	Trung cấp	Sơ cấp và chương trình đào tạo nghề nghiệp khác		
1							
2							
3							
....							
	Tổng cộng						

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

